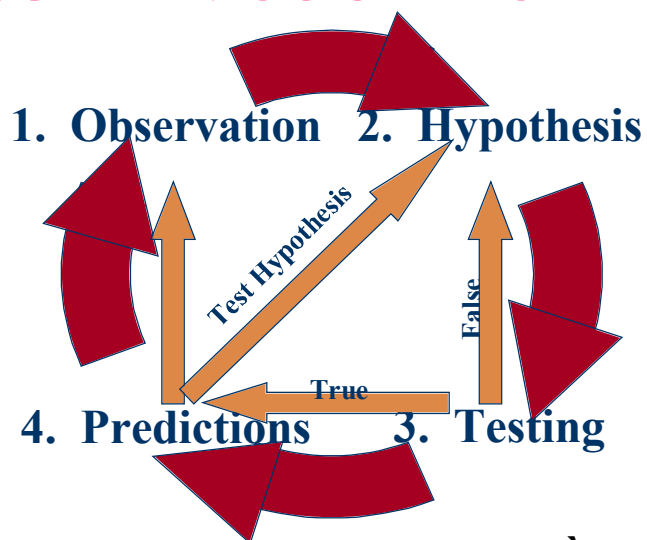


TRÌNH BÀY KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC



CBPT: Trần Thiện Thanh

ĐT : 09 08 57 58 51

Email : ttthanh@hcmus.edu.vn

TP.HCM, 5-2024

Tài liệu khoa học

Tất cả kết quả nghiên cứu cần được viết dưới dạng khác nhau để công bố, trừ các lĩnh vực phải giữ bí mật. Để **trao đổi** thông tin, **tìm địa chỉ** áp dụng, đón **nhận ý kiến**, khẳng định **quyền tác giả**

a. Bài báo và báo cáo hội nghị khoa học

STT	Các loại bài báo	Vấn đề	Luận đề	Luận cứ	Luận chứng
1	Ý tưởng khoa học	X	X	-	-
2	Kết quả nghiên cứu	X	X	X	X
3	Đề xuất một cuộc tranh luận Báo cáo đề dẫn HNKH	X	[X]	-	-
4	Tham luận trên báo trí Tham luận HNKH	[X]	[X]	X	X
5	Thông báo khoa học trên tạp chí Thông báo trên HNKH	Không nhất thiết theo cấu trúc này			

Bố cục nội dung của bài báo khoa học

Bài báo khoa học thường 1500-2000 từ (3-4 trang A4). Báo cáo hội nghị 3000-4000 từ (6-8 trang A4).

Môđun	Nội dung	Tỉ lệ số trang (%)
I	Mở đầu (Đặt vấn đề)	5-10
II	Lịch sử nghiên cứu	10-20
III	Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	15-25
IV	Kết quả thu thập và xử lý thông tin	30-40
V	Phân tích (bàn luận) kết quả	10-15
VI	Kết luận và khuyến nghị	5-10

I. Mở đầu: lý do nghiên cứu, ý nghĩa lý thuyết, ý nghĩa thực tiễn, vấn đề nghiên cứu, luận đề cơ bản.

II. Lịch sử nghiên cứu: mô tả sơ lược quá trình nghiên cứu, nội dung chưa giải quyết, vị trí nghiên cứu trong hệ thống các vấn đề còn tồn tại.

III. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu: luận cứ lý thuyết, phương pháp dự kiến (luận chứng).

IV. Kết quả thu thập thông tin: quan sát/thực nghiệm, phỏng vấn, thảo luận trong hội nghị khoa học, điều tra.

V. Phân tích kết quả: sự sai biệt, độ chính xác, độ sai lệch, hạn chế và khả năng chấp nhận

VI. Kết luận và khuyến nghị:

Kết luận: tổng hợp kết quả, khẳng định mặt mạnh yếu, ghi nhận những đóng góp, dự kiến khả năng áp dụng.

Khuyến nghị: bổ sung lý thuyết, áp dụng kết quả, hướng tiếp tục nghiên cứu.

Tài liệu khoa học

b. Thông báo khoa học được sử dụng khi cần đưa tin vắn tắt về hoạt động nghiên cứu. Thường 100-200 từ trình bày trong 5 phút.

c. Tổng luận khoa học là bản mô tả khái quát toàn bộ thành tựu và vấn đề tồn tại liên quan đến công trình nghiên cứu. Bao gồm: lý do, tóm lược phương hướng, vấn đề khoa học, tóm lược các luận đề, tiếp cận, phương pháp và trường phái, nhận xét về phương pháp, điểm mạnh yếu

d. Tác phẩm khoa học là tổng kết một cách hệ thống toàn bộ phương hướng nghiên cứu. Bao gồm tính mới, tính hệ thống, tính hoàn thiện. Bố cục tương tự bài báo khoa học

Tài liệu khoa học

e. Kỷ yếu khoa học là ấn phẩm công bố các công trình, các bài tham luận trong khuôn khổ hội nghị hoặc trong giai đoạn hoạt động của tổ chức khoa học.

f. Chuyên khảo khoa học là ấn phẩm đặc biệt, không định kỳ, được xuất bản theo kế hoạch của chương trình, dự án hay nhóm nghiên cứu

g. Sách giáo khoa cần được xem là công trình khoa học. Nhưng có tính chất khác vì tính hệ thống, hiện đại, sự phạm.

h. Báo cáo kết quả nghiên cứu là văn bản trình bày một cách hệ thống những kết quả nghiên cứu. Nhằm: ghi nhận giai đoạn nghiên cứu, công bố kết quả, mở rộng diễn đàn trao đổi, báo cáo cơ quan quản lý và cơ quan tài trợ.

Báo cáo kết quả nghiên cứu

1. Bố cục báo cáo: được trình bày trên khổ giấy A4, đánh máy một mặt, dẫn cách dòng 1,5.

STT	Nội dung
Môđun 1: phần khai tập	Phần bìa Mục lục Hướng dẫn đọc
Môđun 2: phần bài chính	Dẫn nhập Mô tả nghiên cứu Kết luận
Môđun 3: Phần phụ đính	Phụ lục Tham khảo Chỉ dẫn

2. Cách đánh số chương mục của báo cáo.

3. Viết tóm tắt của báo cáo.

Ngôn ngữ của tài liệu khoa học

1. Văn phong khoa học thường dùng ở thể bị động, khách quan, trung thực.

2. Ngôn ngữ toán học được sử dụng để trình bày quan hệ định lượng thuộc đối tượng nghiên cứu.

3. Sơ đồ

4. Hình vẽ

5. Ảnh

Trích dẫn khoa học

Khi sử dụng kết quả nghiên cứu của đồng nghiệp, ghi nhận xuất xứ của tài liệu đã trích dẫn là một nguyên tắc rất quan trọng.

1. Công dụng của trích dẫn: dùng làm luận cứ, bác bỏ khi phát hiện chỗ sai, phân tích để nhận dạng chỗ mạnh và chỗ yếu.

2. Nguyên tắc trích dẫn: tôn trọng nguyên tắc bảo mật, cho phép công bố.

3. Ý nghĩa của trích dẫn: trách nhiệm, pháp lý, đạo đức

Trích dẫn khoa học

4. Nơi ghi trích dẫn: cuối trang, cuối chương và cuối sách tùy thói quen của người viết và tùy nguyên tắc của nhà xuất bản quy định.

5. Mẫu ghi trích dẫn: tùy thuộc vào nhà xuất bản và cơ quan khoa học ở Việt nam có quy định cách ghi trích dẫn.

6. Vài lưu ý khi ghi trích dẫn: sử dụng cách đánh số thống nhất. Một số chương trình đánh số trích dẫn tự động như Endnote, Mendeley...

Trình tự thực hiện đề tài

1. Trình tự thực hiện đề tài được xác định dựa trên logic trình tự nghiên cứu.

2. Các bước thực hiện

B1: Lựa chọn đề tài

a. **Nhiệm vụ nghiên cứu:** ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn, tính cấp thiết, điều kiện đảm bảo, tính phù hợp

b. **Đối tượng nghiên cứu, khách thể nghiên cứu, đối tượng khảo sát**

c. **Phân tích mục tiêu nghiên cứu:** ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn, tính cấp thiết, điều kiện đảm bảo, tính phù hợp

d. **Đặt tên đề tài**

Trình tự thực hiện đề tài

B2: Xây dựng kế hoạch và đề cương nghiên cứu

- a. Lý do chọn đề tài:**
- b. Xác định đối tượng nghiên cứu**
- c. Xác định mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu**
- d. Xác định phạm vi nghiên cứu**
- e. Lựa chọn phương pháp thu thập thông tin**
- f. Lập danh sách cộng tác viên**
- g. Tiến độ thực hiện đề tài**
- h. Dự toán kinh phí**
- i. Chuẩn bị kế hoạch nghiên cứu**
- j. Chuẩn bị phương tiện nghiên cứu**

Trình tự thực hiện đề tài

B3: Thu thập và xử lý thông tin

- a. Lập danh mục tư liệu
- b. Quản lý dữ liệu bằng máy tính
- c. Xử lý kết quả nghiên cứu

B4: Viết báo cáo tổng kết đề tài

B5: Nghiệm thu đề tài

B6: Công bố kết quả nghiên cứu

1. Hội nghị khoa học

a. Các loại hội nghị: bàn tròn, hội thảo khoa học, lớp huấn luyện, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên đề, đại hội khoa học

b. Cách thức tổ chức: triệu tập hội nghị tối thiểu có hai lần thông báo hội nghị. tiến trình hội nghị

2. Đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học:

a. Chỉ tiêu đánh giá: Tính mới trong khoa học (luận đề), tính xác thực trong kết quả quan sát hoặc thực nghiệm (luận cứ), tính đúng đắn về phương pháp luận khoa học (luận chứng), tính ứng dụng.

b. Phương pháp đánh giá: chuyên gia, hội đồng.

c. Nhận xét phản biện khoa học là một văn bản viết nhằm mục đích bình luận, phân tích, đánh giá một công trình.

3. Đánh giá tính pháp lý cho các công trình khoa học

Luận văn khoa học

1. Luận văn khoa học là chuyên khảo về một đề tài khoa học hoặc công nghệ do một người viết ra nhằm: rèn luyện phương pháp nghiên cứu, thể nghiệm kết quả của một giai đoạn học tập, bảo vệ trước hội đồng.

2. Phân loại: tiểu luận, khóa luận, đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, luận văn, luận án

3. Yêu cầu chất lượng của luận văn: luận chứng, luận đề và vấn đề, luận cứ

Trình tự chuẩn bị luận văn khoa học

Thời gian: 3-6 tháng.

Trình tự:

B1: Lựa chọn đề tài luận văn: được chỉ định, tự chọn

B2: Xây dựng đề cương nghiên cứu: lý do, xác định đối tượng, khách thể nghiên cứu, đối tượng khảo sát, mục tiêu, nhiệm vụ, phạm vi, cơ sở lý luận, khung lý thuyết, dự kiến phương pháp và xử lý thông tin, chuẩn bị phương tiện.

B3: Thu thập, xử lý thông tin, viết luận văn: lựa chọn phương pháp thu thập thông tin, làm tổng quan về thành tựu liên quan đến đề tài, thực hiện phương pháp phi thực nghiệm/thực nghiệm, viết luận văn.

Viết luận văn

1. Hình thức và kết cấu của luận văn

2. Cách đánh số chương mục

3. Viết tóm tắt luận văn

Thông tin tham khảo mẫu trình bày:

Khóa luận tốt nghiệp:

<http://vlhn-hcmus.com/thong-bao/bi-u-m-u.html>

Luận văn, luận án:

<https://sdh.hcmus.edu.vn/cac-bieu-mau/>

BÀI TẬP 6

Trình bày đề cương một bài báo khoa học mà anh/chị dự kiến đăng trong tạp chí chuyên ngành phù hợp với loại hình bài báo.